TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **274**/2019/QĐST – HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải; Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 19 tháng 9 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 272/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Bà **Nguyễn Thị Hoàng L**, sinh ngày 31/5/1979; Nơi cư trú: Phòng 105 nhà N, khu chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng;

- Ông **Đặng Mạnh C**, sinh ngày 16/12/1974; Nơi cư trú: Tổ 22, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Mạnh C và bà Nguyễn Thị Hoàng L kết hôn với nhau năm 2018, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận C, TP Đà Nẵng vào ngày 23/11/2018, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông, bà chung sống tại chung cư P, quận C, TP Đà Nẵng. Qúa trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, mặc dù vợ chồng và gia đình đôi bên đã nhiều lần hòa giải nhưng không hàn ngắn được. Do đó bà L, ông C làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy bà L, ông C thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề khác. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà.

[2] Về con chung: Bà L, ông C xác định không có.

[3] Về tài sản chung: Bà L, ông C xác định không có.

[4] Về nợ chung: Bà L, ông C xác định không có.

[5] Về lệ phí tòa án: Lệ phí việc hôn nhân gia đình do người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn nuôi con chung khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự bà Nguyễn Thị Hoàng L và ông Đặng Mạnh C, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoàng và ông Đặng Mạnh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà L, ông C xác định không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L, ông C xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình bà Nguyễn Thị Hoàng L và ông Đặng Mạnh C phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0000682 ngày 28/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy bà L, ông C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Thọ Đông Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Văn Cương